

Số: 479/KH-UBND

Bỉm Sơn, ngày 19 tháng 3 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Tổng kết 05 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013**

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 14/3/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tổng kết 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; để đánh giá tổng thể tác động của văn bản Luật đối với đời sống xã hội. UBND thị xã Bỉm Sơn ban hành Kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013, gồm các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, kết quả đạt được sau 5 năm triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở từ đó kiến nghị các nhiệm vụ cho công tác hòa giải ở cơ sở giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá sự thống nhất, đồng bộ của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật với các văn bản Quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan; sự phù hợp của Luật với thực tiễn đời sống từ đó đề xuất các biện pháp, giải pháp làm cơ sở cho việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

**II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC**

**1. Phạm vi tổng kết**

Kết quả đạt được sau 05 năm triển khai, thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 trên địa bàn Thị xã.

**2. Nội dung tổng kết**

a) *Đánh giá quá trình triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở* (bám sát các nội dung Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 31/12/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa) trong đó tập trung vào những nội dung chính sau đây:

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở: Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn, thi hành;

- Tình hình, kết quả thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở;

+ Củng cố, kiện toàn đội ngũ quản lý, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

+ Củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và hòa giải viên; bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng và phát hành tài liệu về hòa giải ở cơ sở;

+ Thông kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở;

+ Bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở, kết quả huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

- Công tác kiểm tra việc triển khai, thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở;

- Kiến nghị, đề xuất.

*b) Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.*

- *Tiêu chuẩn khen thưởng:* Việc xét khen thưởng được căn cứ vào những quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Yêu cầu cụ thể như sau:

+ *Đối với cá nhân:* Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (đối với tổ viên tổ hòa giải thì phải hòa giải thành nhiều vụ việc); có sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở;

Chủ động, tích cực, nhiệt tình, trách nhiệm và tâm huyết với công tác hòa giải ở cơ sở được đồng nghiệp và nhân dân tín nhiệm;

+ *Đối với tập thể:* Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

Số vụ việc hòa giải thành đạt tỷ lệ cao (từ 80% trở lên), có những vụ hòa giải điển hình, tác động tích cực đến đời sống xã hội; góp phần tạo được phong trào quần chúng mạnh mẽ trong công tác hòa giải; có những sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác hòa giải, đóng góp cho việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cộng đồng dân cư;

Các thành viên Tổ hòa giải đoàn kết, tâm huyết, nhiệt tình với hoạt động hòa giải ở cơ sở, có uy tín trong quần chúng nhân dân;

Thực hiện tốt chế độ lưu trữ, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác hòa giải.

Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; định kỳ, hàng năm ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động hòa giải ở địa phương;

Tổ chức và đội ngũ cán bộ quản lý công tác hòa giải ở địa phương, tổ chức tổ hòa giải ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn; bảo đảm 100% thôn, tổ dân phố có tổ hòa giải;

Định kỳ hàng năm cung cấp tài liệu, tổ chức bồi dưỡng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nghiệp vụ hòa giải cho người làm công tác hòa giải;